

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025, giữa:

+ *Nguyên đơn*: chị Bùi Thị N, sinh năm 1989. Địa chỉ: phố C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: anh Bùi Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: phố C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn nhau.

2.2. *Về con chung*: chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn T có 02 con chung là Bùi Đức T1, sinh ngày 21/6/2009 và Bùi Đức S, sinh ngày 11/4/2012. Khi ly hôn, anh Bùi Văn T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Bùi Đức T1 và Bùi Đức S cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác của Toà án có hiệu lực pháp luật. Anh Bùi Đức T2 chưa có yêu cầu chị Bùi Thị N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị N có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

2.5. *Về án phí*: Chị Bùi Thị N nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004960, ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; chị Bùi Thị N còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND thị trấn V - Lạc Sơn - HB;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 23/5/2008)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn